

Bản án số: 40/2026/HS-ST
Ngày 23-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Thanh Vũ – Hiệu Trưởng trường THCS Tân Long
Bà Huỳnh Thị Thu Nhanh – Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam, Bí thư Đoàn TNCSHCM xã Tân Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Lý Minh Đ, sinh ngày 24/11/2008 (thời điểm phạm tội bị cáo 16 tuổi 08 tháng 21 ngày) tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: **01/12**; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Si T và bà Mai Thị Mỹ N; vợ con chưa có; tiền án: Không, tiền sự: không; nhân thân: Không có án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2025 đến nay (Bị cáo có mặt).

2. Nguyễn Thế V, sinh ngày 20/5/2008 (thời điểm phạm tội bị cáo 17 tuổi 02 tháng 25 ngày) tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Ấp K, xã X, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: **04/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N1 và bà Trần Thị Ly K; vợ con chưa có; tiền án: Không, tiền sự: không; nhân thân: Không có án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2025 đến nay (Bị cáo có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lý Minh Đ và đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

1/ Ông Lý Si T, sinh năm 1983 (cha ruột bị cáo Đ, có mặt).

2/ Bà Mai Thị Mỹ N, sinh năm 1979 (mẹ ruột bị cáo Đ, có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thế V và đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

1/ Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1982 (cha ruột bị cáo V, có mặt).

2/ Bà Trần Thị Ly K, sinh năm 1985 (mẹ ruột bị cáo V, có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã X, thành phố Cần Thơ.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Minh Đ:* Bà Nguyễn Thị D – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C (có mặt).

Địa chỉ: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế V:*

1/ Ông Lê Bình D1 – Luật sư, Văn phòng L1 – Đoàn Luật sư tỉnh H (có mặt).

Địa chỉ: Khu V, phường L, thành phố Cần Thơ.

2/ Bà Nguyễn Lý Xuân T1 – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C (có mặt).

Địa chỉ: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C.

- *Người làm công tác xã hội của UBND xã L:* Ông Nguyễn Việt C – Chuyên viên Phòng Văn hóa UBND xã L, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

Địa chỉ: UBND xã L, thành phố Cần Thơ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Thạch B, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, thành phố Cần Thơ.

2/ Bà Nguyễn Lê Minh T2, sinh năm 1979 (vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã P, thành phố Cần Thơ.

- *Người làm chứng:*

1/ Trần Tấn T3, sinh năm 2005 (có mặt).

2/ Thạch Hoàng H, sinh năm 2007 (có mặt).

3/ Thạch N2, sinh năm 2007 (có mặt).

Hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố C.

4/ Nguyễn Văn T4, sinh năm 2000 (có mặt).

5/ Lâm Hoài P, sinh năm 2002 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã L, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14/08/2025, Công an xã L nhận được tin báo của người dân về việc tại nhà ông Lý Si T (ấp T, xã L, Thành phố Cần Thơ) có nhiều đối tượng tập trung nghi vấn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiến hành kiểm tra hành chính tại địa chỉ trên, lực lượng chức năng phát hiện Lý Minh Đ và Thạch Hoàng H có biểu hiện nghi vấn. Qua làm việc ban đầu, cả hai thừa nhận hành vi mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời khai nhận đang cất giấu ma túy tại nhà. Công an xã L đã phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, người và phương tiện của các đối tượng.

Qua khám xét chỗ ở, người, phương tiện đối với Lý Minh Đ: thu giữ: 02 (hai) gói nilon nẹp miệng bên trong chứa tinh thể không màu (nghi là ma túy); 02 (hai) gói nilon nẹp miệng, đã qua sử dụng còn lại một ít tinh thể không màu; 01 (một) gói nilon nẹp miệng màu đen, không chứa gì bên trong; 03 (ba) hộp quẹt gas, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) đoạn ống hút màu trắng; 01 (một) gói nilon bên trong có chứa 21 (hai mươi một) gói nilon nẹp miệng bên trong không chứa gì; Tiền Việt Nam: 407.000đ (bốn trăm lẻ bảy ngàn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1723; 01 (một) xe mô tô biển số 60K9-3037, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển số 72S2 -2896, màu đen, đã qua sử dụng và 01 (một) xe mô tô biển số 94FD-0339, màu xanh, đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp người đối với Thạch Hoàng H thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno6 Z 5G, kèm theo sim số 0367143494, đã qua sử dụng.

Kết quả điều tra xác định Lý Minh Đ và Thạch Hoàng H đều là người nghiện ma túy. Do muốn có tiền tiêu xài và sử dụng cá nhân, từ đầu tháng 08/2025, cả hai đã thỏa thuận hùn tiền mua ma túy từ một đối tượng tên K1 (sử dụng tài khoản Facebook "An Nhiên") tại khu vực cầu T (xã P). Sau khi mua về, Đ và H chia nhỏ ma túy thành nhiều gói để sử dụng và bán lại cho các con nghiện kiếm lời, cụ thể qua các thời điểm:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/08/2025 Đ sử dụng mạng xã hội Facebook (qua M) gọi cho K1 để hỏi mua ma túy và hẹn địa điểm giao ma túy ở gần cầu T thuộc xã P, thành phố Cần Thơ. Sau khi liên hệ xong, H điều khiển xe mô tô biển số 72S2-2896, màu đen chở Đ đi mua ma túy. Khi đến nơi, K1 lấy bán cho Đ và H 1.500.000 đồng ma túy đá, Đ trả tiền mặt cho K1 với số tiền là 600.000 đồng, số tiền còn lại Đ và H nợ lại K1, sau khi lấy ma túy xong thì H chạy xe chở Đ về. Khi đến nhà Đ thì cả hai chia nhỏ ma túy ra thành nhiều gói (khoảng 10 gói), Đ và H lấy vài gói ma túy ra sử dụng nhưng không nhớ bao nhiêu gói. Còn lại Đ và H đã bán 01 (một) gói ma túy cho Nguyễn Văn T4 ở gần nhà Đ vào tối ngày 10/08/2025 với giá 200.000 đồng. Ngoài ra, Đ và H còn bán ma túy cho một người tên T3 và một người tên T5 mỗi người 01 (một) gói với giá 200.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ ngày 13/08/2025 Đ và H tiếp tục liên hệ với K1 mua 1.500.000 đồng ma túy đá, K1 lấy gói ma túy đưa cho Đ, lần này Đ và H chưa trả

tiền cho K1. Sau khi về đến nhà, Đ và H tiếp tục chia ma túy vừa mua ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho người khác. Sau khi chia ma túy xong, còn dư lại một ít ma túy thì Đ và H đổ ma túy vào nỏ để cả hai sử dụng.

Đến khoảng 12 giờ ngày 14/08/2025, một người tên K2 liên hệ với H mua 200.000 đồng ma túy đá, H chạy xe đến Bệnh viện T6 bán gói ma túy cho K2, K2 nhận ma túy và chưa trả tiền cho H và Đ.

Đến khoảng 15 giờ ngày 14/08/2025, Trần Tấn T3 điều khiển xe đến nhà Đ để mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, T3 chưa trả tiền cho Đ. Sau khi mua ma túy xong, T3 lấy gói ma túy mà Đ vừa bán rồi Đ sử dụng thì Đ đồng ý, T3 kêu Đ lấy ma túy đổ vào bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, khi đó H đang có mặt tại đây nên T3 rủ H sử dụng ma túy cùng thì H cầm bộ dụng cụ lên tự đốt hút. Cả ba luân phiên hút mỗi người 03 hơi thì hết ma túy, lúc này T3 điều khiển xe đi về.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày 14/08/2025, Lâm Hoài P ở gần nhà Đ nhắn tin cho Đ qua M để hỏi mua ma túy. Sau đó, H chạy xe chở Đ đến nhà P để bán gói ma túy cho P với giá 200.000 đồng, P đã trả tiền **mất** cho Đ. Sau khi bán ma túy xong, H chạy xe chở Đ về nhà của Đ. Khi về nhà được khoảng 10 phút thì Đ điện thoại rủ Thạch N2 đến nhà Đ tiếp tục sử dụng ma túy.

Một lúc sau, Thạch N2 và Nguyễn Thế V chạy xe đến nhà Đ, Đ hỏi N2 và V là mua ma túy đem về hay hùn chơi, N2 nói hùn tiền chơi thì V đồng ý, N2 và V hùn mỗi người 100.000 đồng đưa cho Đ, Đ lấy ra 02 (hai) gói ma túy để sử dụng, trong đó Đ và H hùn một gói, N2 và V hùn một gói để cùng chơi, còn lại 02 (hai) gói ma túy Đ cất trên giường. Khi đó, Đ đưa ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho H để H đổ ma túy vào nỏ thủy tinh, H đổ ma túy vào bộ dụng cụ xong, N2 đưa hộp quạt gas cho V để V đốt ma túy lên rồi đưa cho Đ sử dụng trước, tiếp đó lần lượt đến V, N2 và H luân phiên hút mỗi người khoảng 03 hơi thì hết ma túy mà N2 và V hùn, lúc này H lấy gói ma túy của Đ và H hùn chơi chung đổ vào nỏ thủy tinh để cả nhóm thay nhau hút mỗi người được 01 (một) hơi thì lực lượng Công an đến kiểm tra khám xét nhà của Đ. Khi thấy Công an N2 và V chạy trước nên cả hai chạy thoát, Đ và H chạy sau, H cầm bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy và cây cân điện tử chạy một đoạn thì H ném bỏ vào **bụi** cây.

Cơ quan điều tra tiến hành mời Lý Minh Đ, Thạch Hoàng H, Trần Tấn T3, Thạch N2, Nguyễn Thế V lên làm việc. Tại đây, tất cả đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C ra Quyết định trưng cầu giám định và tại Kết luận giám định số: 594/KL-KTHS, ngày 23 tháng 08 năm 2025 của Phòng K3 Công an thành phố C, kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,2565 gam.

- Mẫu ký hiệu M2: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, mẫu tinh thể còn lại dạng vệt, không xác định được khối lượng.

Tiến hành test nhanh chất ma túy trong cơ thể và giám định nước tiểu của Lý Minh Đ, Thạch Hoàng H, Trần Tấn T3, Thạch N2, Nguyễn Thế V đều cho kết quả dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Do Thạch N2 và Nguyễn Thế V đăng ký khai sinh trễ hạn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã tiến hành giám định độ tuổi thực của Thạch N2 và Nguyễn Thế V.

Tại kết luận giám định số 52/KLGĐĐT-TTPYCT ngày 28/11/2025 của Trung tâm pháp y thành phố C, kết luận: “Qua quá trình khám giám định, kết quả khám chuyên khoa và cận lâm sàng, xác định Thạch N2 có độ tuổi từ 18 năm 00 tháng đến 18 năm 06 tháng (Tại thời điểm giám định ngày 13/11/2025). Như vậy, tính từ ngày thực hiện hành vi (ngày 14/08/2025) thì Thạch N2 có độ tuổi từ 17 năm 09 tháng đến 18 tuổi 03 tháng.

Tại kết luận giám định số: 55/KLGĐĐT-TTPYCT ngày 04/12/2025 của Trung tâm pháp y thành phố C, kết luận: “Qua quá trình khám giám định, kết quả khám chuyên khoa và cận lâm sàng, xác định Nguyễn Thế V có độ tuổi từ 18 năm 00 tháng trở lên (Tại thời điểm giám định ngày 13/11/2025). Như vậy, tính từ ngày thực hiện hành vi (ngày 14/08/2025) thì Nguyễn Thế V có độ tuổi từ 17 năm 09 tháng **trở lên**.

Tại bản Cáo trạng số **16/CT-VKSKV7 ngày 10/5/2026** Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ đã truy tố bị cáo Lý Minh Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Thế V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về trách nhiệm hình sự:

1/ Đối với các bị cáo: Lý Minh Đ:

Đề nghị áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 55, Điều 58, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên 2024 (kiến nghị Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung thêm điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo với tình tiết “đối với 02 người trở lên”). Đề nghị xử phạt: Bị cáo từ 04 năm 02 tháng đến 04 năm 08 tháng tù, về tội “mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng: điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 55, Điều 58, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên 2024. Đề nghị xử phạt: Bị cáo từ 04 năm 08 tháng đến 05 năm 04 tháng tù, về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội danh trên đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 năm 10 tháng đến 10 năm tù.

2/ Đối với bị cáo Nguyễn Thế V:

Đề nghị áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 58, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên 2024. Đề nghị xử phạt: Bị cáo từ 04 năm 02 tháng đến 04 năm 08 tháng tù, về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong số: 594/KL-KT115 ngày 23/09/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Trần Tấn D2 thuộc phòng PC04, Công an thành phố C, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đặng Thị Phương L, bên trong chứa: 0,2109 gam ma túy, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định) và 04 (bốn) gói nilon không màu nẹp miệng viền xanh.

- 01 (một) gói nilon nẹp miệng màu đen, không chứa gì bên trong.

- 03 (ba) hộp quẹt gas, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại.

- 01 (một) đoạn ống hút màu trắng.

- 01 (một) gói nilon bên trong có chứa 21 (hai mươi mốt) gói nilon nẹp miệng bên trong không chứa gì.

Tịch thu vào ngân sách nhà nước:

- Tiền Việt Nam: 407.000 đồng, trong đó số tiền 200.000 đồng là của Thạch N2 và Nguyễn Thế V hùn lại trả tiền mua ma túy cho Lý Minh Đ và số tiền 207.000 đồng là của Lý Minh Đ.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1723. số IMEI 868490036300000, IMEI2 868490036309981.

Tiến hành trao trả lại cho chủ sở hữu:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, không rõ loại máy, màu đỏ, đã bị hư hỏng, không mở lên nguồn cho bị cáo Nguyễn Thế V.

- 01 (một) xe mô tô biển số 60K9-3037, màu xanh, đã qua sử dụng cho Trần Thị Ly K.

- 01 (một) xe mô tô biển số 72S2-2896, màu đen, đã qua sử dụng cho ông Lý Sĩ T.

- 01 (một) xe mô tô biển số 94FD-0339, màu xanh, đã qua sử dụng cho ông Thạch B.

Người bào chữa cho các bị cáo có ý kiến tranh luận, bà Nguyễn Thị D (bào chữa cho bị cáo Lý Minh Đ), ông Lê Bình D1 và bà Nguyễn Lý Xuân T1 (bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế V) đều thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với các bị cáo, đề nghị xử phạt các bị cáo mức hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm công tác xã hội UBND xã Lâm Tân ông Nguyễn Việt C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Lê Minh T2, không ai có ý kiến đề nghị hoãn phiên tòa, xét thấy việc vắng mặt những người này không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 150 Luật Tư pháp người chưa thành niên, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa và quá trình điều tra vụ án các bị cáo Lý Minh Đ và Nguyễn Thế V đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 07/8/2025 đến ngày 14/8/2025 bị cáo Lý Minh Đ đã cùng với Thạch Hoàng H (bị cáo trong vụ án khác) đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, theo đó Đ và H mua ma túy của K1 (không rõ họ tên, địa chỉ) sau đó chia nhỏ số ma túy mua được để bán trái phép chất ma túy bảy lần cho những người nghiện ma túy, trong đó lần cuối cùng vào ngày 14/8/2025 bị cáo Đ và H đã bán ma túy cho các bị cáo Nguyễn Thế V (dưới 18 tuổi) và Thạch N2 (là bị cáo trong vụ án khác), nên hành vi của bị cáo Đ đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Đ, H còn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần vào các ngày 07/8/2025 và ngày 13/8/2025 cùng nhau tổ chức sử dụng, ngày 14/8/2025 tổ chức sử dụng cùng Trần Tấn T3 và ngày cùng ngày 14/8/2025 tiếp tục tổ chức sử dụng cùng Thạch N2, Nguyễn Thế V, nên hành vi của bị cáo Đ đồng thời cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên”, “đối với 02 người trở lên” và “đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” được quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thế V cùng với Đ (dưới 18 tuổi) và Thạch N2, Thạch Hoàng H (các bị cáo trong vụ án khác) cùng tổ chức sử dụng ma túy vào ngày 14/8/2025 đã cấu thành tội

“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “đối với 02 người trở lên” và “đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bản Cáo trạng số 16/CT-VKSKV7, ngày 10/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ truy tố bị cáo Lý Minh Đ và Nguyễn Thế V theo các tình tiết đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe cho người sử dụng mà còn được xem là mối hiểm họa, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác.

[5] Xét về vai trò của từng bị cáo thấy rằng, **đối với** hành vi mua bán trái phép chất ma túy có 02 bị cáo (Lý Minh Đ và Thạch Hoàng H - bị cáo trong vụ án khác) cùng thực hiện hành vi **phạm tội**, tuy nhiên trước khi thực hiện hành vi phạm tội thì giữa các bị cáo không có bàn bạc, phân công vai trò chặt chẽ, nên các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó vai trò của Lý Minh Đ và Thạch Hoàng H như nhau đều là người khởi xướng và thực hành tích cực. **Đối với hành vi** tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (Lý Minh Đ và Nguyễn Thế V, cùng 03 bị cáo trong vụ án khác gồm Thạch Hoàng H, Trần Tấn T3 và Thạch N2) thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó vai trò của các bị cáo như nhau trong việc khởi xướng và thực hành tích cực.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Lý Minh Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, học vấn thấp, người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có hạn chế, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên bị cáo Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thế V có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, học vấn thấp, nhận thức pháp luật có hạn chế, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, có thân nhân là người có công được Nhà nước khen thưởng, nên bị cáo V được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa cho các bị cáo về áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên đều có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Từ những nhận định nêu trên, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng một hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tuân thủ pháp luật và có ích cho xã hội sau này. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng tuyên tịch thu và tiêu hủy gồm:

- 01 (một) gói niêm phong số: 594/KL-KT115 ngày 23/09/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Trần Tấn D2 thuộc phòng PC04, Công an thành phố C, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đặng Thị Phương L, bên trong chứa: 0,2109 gam ma túy, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định) và 04 (bốn) gói nilon không màu nẹp miệng viền xanh.

- 01 (một) gói nilon nẹp miệng màu đen, không chứa gì bên trong.

- 03 (ba) hộp quẹt gas, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại.

- 01 (một) đoạn ống hút màu trắng.

- 01 (một) gói nilon bên trong có chứa 21 (hai mươi một) gói nilon nẹp miệng bên trong không chứa gì.

Các vật chứng có liên quan vụ án, tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm:

- Tiền Việt Nam: 407.000 đồng, trong đó số tiền 200.000 đồng là của Thạch N2 và Nguyễn Thế V hùn lại trả tiền mua ma túy cho Lý Minh Đ và số tiền 207.000 đồng là của Lý Minh Đ.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1723. số IMEL1 868490036300000, IMEL2 868490036309981 (Đương dùng để liên hệ mua ma túy).

Các vật chứng không liên quan tuyên bố trả lại cho chủ sở hữu gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, không rõ loại máy, màu đỏ, đã bị hư hỏng, không mở lên nguồn trả cho bị cáo Nguyễn Thế V.

- 01 (một) xe mô tô biển số 60K9-3037, màu xanh, đã qua sử dụng trả cho bà Trần Thị Ly K.

- 01 (một) xe mô tô biển số 72S2-2896, màu đen, đã qua sử dụng trả cho ông Lý Si T.

- 01 (một) xe mô tô biển số 94FD-0339, màu xanh, đã qua sử dụng trả cho ông Thạch B.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lý Minh Đ được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm. Buộc bị cáo Nguyễn Thế V phải chịu án phí 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

[10] Từ những phân tích nêu trên xét đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về xử lý vật chứng, án phí đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo về áp dụng tình tiết giảm nhẹ là có căn cứ nên được chấp nhận.

[11] Đối với Thạch Hoàng H, Trần Tấn T3 và Thạch N2 thì Cơ quan điều tra đã tiến hành tách vụ án hình sự để xử lý riêng trong vụ án khác nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Đối với ông Lý Sĩ T (là cha của Lý Minh Đ) không biết việc Đ sử dụng nhà của ông T làm nơi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, không đủ cơ sở để xử lý ông Lý Sĩ T với vai trò đồng phạm đối với H và Đ. Đối với Lâm Hoài P, Nguyễn Văn T4 là người mua ma túy của Đ và H nhằm mục đích sử dụng một mình, bản thân P, T4 chưa có tiền án, tiền sự. Kết quả xét nghiệm chất ma túy P, T4 dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý vi phạm hành chính đối với Lâm Hoài P và Nguyễn Văn T4. Đối với người tên K1 là người đã bán ma túy cho Đ và H, người tên T5, T3 là người mua ma túy của Đ và H. Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của K1, T5 và T3 nên chưa tiến hành làm việc được. Hội đồng xét xử kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ và cơ quan cảnh sát điều tra tách hành vi của K1, T5 và T3 ra để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm a, b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 119 và khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Lý Minh Đ.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 119 và khoản 2 Điều 179 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Nguyễn Thế V.

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lý Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lý Minh Đ 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 04 (bốn) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội danh nêu trên, buộc bị cáo Lý Minh Đ chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 19/12/2025.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 04 (bốn) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 19/12/2025.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Các vật chứng là vật cầm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng tuyên bố tịch thu và tiêu hủy gồm:

- 01 (một) gói niêm phong số: 594/KL-KT115 ngày 23/09/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Trần Tấn D2 thuộc phòng PC04, Công an thành phố C, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đặng Thị Phương L, bên trong chứa: 0,2109 gam ma túy, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định) và 04 (bốn) gói nilon không màu nẹp miệng viền xanh.

- 01 (một) gói nilon nẹp miệng màu đen, không chứa gì bên trong.

- 03 (ba) hộp quẹt gas, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại.

- 01 (một) đoạn ống hút màu trắng.

- 01 (một) gói nilon bên trong có chứa 21 (hai mươi một) gói nilon nẹp miệng bên trong không chứa gì.

3.2. Các vật chứng có liên quan vụ án, tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm:

- Tiền Việt Nam: 407.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0001887 ngày 16/6/2026 của Thi hành án dân sự thành phố C).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1723, số IMEL1 868490036300000, IMEL2 868490036309981 (Đ dùng để liên hệ mua ma túy).

3.3. Các vật chứng không liên quan tuyên bố trả lại cho chủ sở hữu gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, không rõ loại máy, màu đỏ, đã bị hư hỏng, không mở lên nguồn trả cho bị cáo Nguyễn Thế V.

- 01 (một) xe mô tô biển số 60K9-3037, màu xanh, đã qua sử dụng trả cho bà Trần Thị Ly K.

- 01 (một) xe mô tô biển số 72S2-2896, màu đen, đã qua sử dụng trả cho ông Lý Si T.

- 01 (một) xe mô tô biển số 94FD-0339, màu xanh, đã qua sử dụng trả cho ông Thạch B.

Các vật chứng trên do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Cần Thơ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/5/2026.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Minh Đ. Buộc bị cáo Nguyễn Thế V nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
 - VKSND TP Cần Thơ;
 - VKSND KV7-Cần Thơ;
 - Công an TP Cần Thơ
- (Cơ quan điều tra, Phòng hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- THADS thành phố Cần Thơ;
 - Bị cáo; Người ĐDHP của bị cáo;
 - Người bào chữa; NLQ;
 - Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nghiệp